

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 07-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Huy

2. Bà Nguyễn Thị Chinh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ninh Khắc Phong; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/HSST ngày 17/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Thùy Mỹ D**, sinh năm 1996 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nữ; HKTT và nơi cư trú: tổ dân phố Thạnh Nghĩa, thị trấn TM, huyện Đ, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Dương Hoài Nghĩa (đã chết) và con bà Đặng Thị Ngọc Dung, sinh năm 1968, hiện ở tổ dân phố Thạnh Nghĩa, thị trấn TM, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Anh ruột: Có 01 người, sinh năm 1990, bị can là con út trong gia đình; Chồng, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: Vào ngày 04/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 03/9/2019 đã chấp hành xong hình phạt. Chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 13/01/2020 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1994 tại Quảng Ngãi; Giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: Thôn An Hiệp 1, xã LH, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Nam và con bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1975; hiện cả hai ở tại thôn An Hiệp 1, xã LH, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Anh em ruột: Có 04 người. Lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2005, bị can là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Võ Trần Nhật Vy (đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 13/01/2020 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/01/2020, Dương Thùy Mỹ D có gặp một người đàn ông tên thường gọi là Tồ (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) ở công viên ĐT, Lâm Đồng mua một gói ma túy với giá 500.000đ đem về phòng trọ tại nhà nghỉ Hải Sơn 2, xã LH, huyện ĐT cất dấu để có ai mua thì bán kiếm lời. Đến 17h ngày 13/01/2020, Dương Thị Nguyệt ở thị trấn TM, huyện Đ gọi điện thoại cho D hỏi mua ma túy thì D đồng ý. D lấy một ít ma túy trong gói đã mua lúc sáng bỏ vào hai gói nylon nhỏ để đem giao cho Nguyệt. Sau đó D gọi điện thoại cho Nguyễn Thành L đến nhà nghỉ Hải Sơn 2, xã LH, huyện ĐT để đón D đi ăn. Khi đến nơi L thấy D cầm hai gói kẹo, L hỏi D cầm gì thì D nói là đồ (tức là ma túy), rồi L chở D đến Phi Nôm, ĐT ăn tối. Khi ăn xong D nói L chở đến xã Đa Ròn, huyện Đ để gặp bạn giao đồ (ma túy) nhưng không gặp, lúc này D nói L chở đến đường Âu Cơ, thị trấn TM, huyện Đ để giao đồ (ma túy) cho một người khác thì L hỏi giao đồ cho ai, D nói giao cho Nguyệt, khi đến trước nhà Nguyệt, D nói L điều khiển xe chạy chậm lại để D vứt ma túy xuống trước nhà Nguyệt. Sau đó L chở D đến một quán tạp hóa để D mua đồ và D nói L quay lại chỗ vứt ma túy để gặp Nguyệt lấy 300.000 đồng là tiền D bán ma túy cho Nguyệt. Khi L quay lại chưa kịp gặp Nguyệt thì bị công an huyện Đ phát hiện bắt giữ. Cơ quan điều tra thu giữ hai gói nhỏ màu xanh D vứt xuống mép đường bên trong có hai gói nylon chứa ma túy, kích thước mỗi gói lần lượt là 2x1,8cm; 1x2,5cm. Đối tượng L khai nhận hai gói nylon Công an thu giữ là ma túy đá do D vứt xuống, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và D, thu giữ hai gói chứa ma túy.

Tại kết luận giám định số 82/GĐ-PC09 ngày 17/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2891g, loại Methamphetamine.

Ngoài ra cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Dương Thùy Mỹ D tại phòng nghỉ 06 thuộc nhà nghỉ Hải Sơn 2, xã LH, huyện ĐT, Cơ quan Công an thu giữ một gói nylon kích thước 8x5cm bên trong chứa ma túy.

Tại kết luận giám định số 82/GĐ-PC09 ngày 17/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,2929g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine D tàng trữ để bán có khối lượng là 3,582g.

Cáo trạng số 19/CT-VKSDD ngày 17/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Dương Thùy Mỹ D và Nguyễn Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thùy Mỹ D từ 48 tháng đến 54 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi mua bán ma túy như cáo trạng nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ, xác định được như sau: Vào sáng ngày 13/01/2020, Dương Thùy Mỹ D gặp một người đàn ông tên thường gọi là Tô (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) ở công viên huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng mua một gói ma túy với giá 500.000đ đem về phòng trọ tại nhà nghỉ Hải Sơn 2, xã LH, huyện ĐT cất dấu để có ai mua thì bán kiếm lời. Đến 17h ngày 13/01/2020, Dương Thị Nguyệt ở thị trấn TM, huyện Đ gọi điện thoại cho D hỏi mua ma túy thì D đồng ý. D lấy một ít ma túy trong gói D mua lúc sáng bỏ vào hai gói nylon nhỏ để đem giao cho Nguyệt. Sau đó D gọi điện thoại cho Nguyễn Thành L đến nhà nghỉ Hải Sơn 2, xã LH, huyện ĐT để đón D đi ăn. Khi đến nơi L thấy D cầm hai gói kẹo, L hỏi D cầm gì thì D nói là đồ (tức là ma túy), rồi L chở D đến Phi Nôm, huyện ĐT ăn tối. Khi ăn xong D nói L chở đến xã Đạ Ròn, huyện Đ để gặp bạn giao đồ (ma túy) nhưng không gặp, lúc này D nói L chở đến đường Âu Cơ, thị trấn TM, huyện Đ để giao đồ (ma túy) cho một người khác thì L hỏi giao đồ cho ai, D nói giao cho Nguyệt, khi đến trước nhà Nguyệt, D nói L điều khiển xe chạy chậm lại để D vứt ma túy xuống trước nhà Nguyệt. Sau đó L chở D đến một quán tạp hóa để D mua đồ và D nói L quay lại chỗ vứt ma túy để gặp Nguyệt lấy 300.000 đồng là tiền D bán ma túy cho Nguyệt. Khi L quay lại chưa kịp gặp Nguyệt thì bị công an huyện Đ phát hiện bắt giữ.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu

khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Dương Thùy Mỹ D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 3,582g loại Methamphetamine. Nguyễn Thành L biết rõ D mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,2891g, loại Methamphetamine nhưng vẫn chở D đi bán ma túy cho người khác nên đã đồng phạm với D về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 3,5820g loại Methamphetamine của Dương Thùy Mỹ D và hành vi chở D đi bán 0,2891g ma túy nêu trên của Nguyễn Thành L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện, mục đích mua bán ma túy là để kiếm lời mua ma túy sử dụng. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo D với vai trò chính, bị cáo L là đồng phạm giúp sức nên cũng cần xem xét đánh giá khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Dương Thùy Mỹ D phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy là 3,582g loại Methamphetamine sau khi giám định còn lại 2,9682g là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động của Dương Thùy Mỹ D là công cụ dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động của Nguyễn Thành L, điện thoại này không liên quan tới việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho L, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

[6] Đối với đối Dương Thị Nguyệt là người gọi điện cho D mua ma túy, tuy nhiên Nguyệt chưa nhận ma túy của D, cũng như xét nghiệm việc sử dụng ma túy đối với Nguyệt không có nên không có cơ sở xử lý nên không đề cập đến.

Đối với người tên Tô mà D khai mua ma túy về bán hiện không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau là đúng.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thùy Mỹ D và bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thùy Mỹ D 48 (Bốn mươi tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam 13/01/2020. Tiếp tục giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định còn lại 2,9682g.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Dương Thùy Mỹ D;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen cho Nguyễn Thành L, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/04/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Dương Thùy Mỹ D và bị cáo Nguyễn Thành L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾
- VKSND huyện Đ ⁽¹⁾
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾
- Công an huyện Đ ⁽¹⁾
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương ⁽¹⁾
- Bị cáo ⁽²⁾
- Lưu hồ sơ ⁽¹⁾.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Minh Dũng

